

Số: 13/2022/QĐST-HNGĐ

Sốp Cộp, ngày 17 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2, 7 Điều 26, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Lò Thị T**, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Bản C V, xã M V, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: **Anh Lò Văn H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Bản S N, xã S C, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lò Thị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lò Thị Mai K, sinh ngày 22/12/2010 cho đến khi cháu trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Lò Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lò Thị Mai K cùng chị T 2.000.000đ/01 tháng (Hai triệu đồng trên một tháng). Thời hạn cấp dưỡng được tính từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Anh Lò Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về án phí:

+ Anh Lò Văn H tự nguyện nộp toàn bộ án phí giải quyết yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

+ Chị Lò Thị T được hoàn lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số AA/2021/0000670 ngày 12/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

"Kể từ thời điểm Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận; nếu không có sự thỏa thuận về lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015."

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHA dân sự;
- Tòa án ND Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kỳ Việt